

Bản án số 52/2021/HSST
Ngày 30.6.2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phạm Hùng
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2021/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn S - Sinh ngày 19 tháng 3 năm 1987 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Tổ 24, phường Hòa Hiệp B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ba (*Sinh năm 1958*) và bà Nguyễn Thị Phai (*Sinh năm 1961*); có vợ là Đỗ Thị Cúc (*Sinh năm 1988*) và 02 con (*Sinh năm 2013 và 2017*), đang mang thai tháng thứ 8; tiền án: Chưa; tiền sự: Ngày 27 tháng 10 năm 2020, bị Công an phường Hòa Hiệp B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) về hành vi đánh bạc; hiện đang tại ngoại, (*Có mặt*).

2. Nguyễn Minh T - Sinh ngày 28 tháng 02 năm 1992 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Tổ 11, phường Hòa Hiệp B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Sanh (*Sinh năm 1966*) và bà Huỳnh Thị Me (*Sinh năm*

1967); tiền án: Chưa; tiền sự: Ngày 18 tháng 02 năm 2020, bị Công an quận Liên Chiểu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) về hành vi đánh bạc; hiện đang tại ngoại, (*Có mặt*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

1. Anh Lương Thanh H - Sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ 25, phường Hòa Hiệp B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (*Vắng mặt, có Đơn xin xét xử vắng mặt*);

2. Anh Dương Thành T - Sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 27, phường Hòa Hiệp B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (*Vắng mặt, có Đơn xin xét xử vắng mặt*);

3. Anh Trần Quốc Y - Sinh ngày 26 tháng 8 năm 2003; nơi cư trú: Tổ 21, phường Hòa Hiệp B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (*Vắng mặt, không có lý do*);

4. Ông Trần Quốc S - Sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ 21, phường Hòa Hiệp B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (*Vắng mặt, không có lý do*);

- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ trong vụ án - anh Trần Quốc Y:

Ông Trần Quốc S - Sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ 21, phường Hòa Hiệp B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (*Vắng mặt, không có lý do*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 30 phút ngày 12 tháng 01 năm 2021, Lê Văn S và Nguyễn Minh T cùng với Lương Thanh H uống cà phê tại quán cà phê Quốc A địa chỉ số 61 đường Nguyễn Văn C, phường Hòa Hiệp B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, S rủ T và H chơi đánh bạc bằng hình thức đua cờ cá ngựa; H và T đồng ý. T vào quán lấy ra một bộ cờ cá ngựa hình vuông chia làm bốn phần mỗi phần một màu gồm xanh dương, vàng, đỏ và xanh lá cây, mười sáu quân cờ chia ra bốn màu giống như màu của bàn cờ, mỗi màu bốn quân, hai hột xúc xắc bằng nhựa và một chén bằng sứ. Cả ba chỉ sử dụng mỗi màu ba quân cờ để chơi. Cách thức chơi: Người nào hoàn thành nước đi một quân cờ (*Vào chuồng*) thì người chơi còn lại mỗi người phải trả cho người thắng 20.000 đồng. Trong quá trình chơi, người nào di chuyển quân cờ của mình làm cho quân cờ đối phương mất quyền tham gia di chuyển (*Đá quân cờ khác*) thì người sử dụng quân cờ thắng được số tiền là 10.000 đồng của người bị mất quyền di chuyển. Trước khi đánh bạc, T mang theo 150.000đ, H mang theo 500.000đ, còn Lê Văn S không mang theo tiền. Kết thúc ván thứ nhất, S thắng được số tiền 40.000 đồng của T, S bỏ ra 10.000 đồng để trả tiền nước uống, còn H không thắng không thua. Kết thúc ván thứ hai, S thắng được số tiền 40.000 đồng của T, T bỏ ra 10.000 đồng để trả tiền nước uống, còn H không thắng không thua. Đến ván thứ ba, có Dương Thành T vào tham gia chơi đánh bạc (*T không*

mang theo tiền, đang chờ bạn mang tiền đến) thì bị Công an phường Hòa Hiệp B phát hiện, lập biên bản bắt quả tang.

Tang vật tạm giữ:

- Một bộ cờ cá ngựa, gồm: 01 bàn cá ngựa, 12 quân cờ cá ngựa, 01 chén sứ, 02 hạt lục giác bằng nhựa, trên các mặt của hạt lục giác này có khắc dấu chấm tròn, mỗi mặt được khắc từ một đến sáu dấu chấm tròn;

- Số tiền 650.000đ (*Sáu trăm năm mươi ngàn đồng*), trong đó: Thu trên chiếu bạc 20.000đ, thu trên người Nguyễn Minh T 60.000đ, thu trên người Lương Thanh H 500.000đ và số tiền 70.000đ Lê Văn S giao nộp tiền tham gia đánh bạc khi bị bắt quả tang do cất giấu trong túi áo khoác, Công an phường Hòa Hiệp B không phát hiện được.

Những người tham gia chơi bạc đều khai nhận toàn bộ số tiền thu giữ trên người đều dùng vào việc đánh bạc.

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố các bị cáo Lê Văn S và Nguyễn Minh T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình Sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Văn S từ 12 (*Mười hai*) đến 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ; áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Minh T từ 12 (*Mười hai*) đến 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ; áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) đến 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*). Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ cờ cá ngựa và tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 650.000đ (*Sáu trăm năm mươi ngàn đồng*).

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn S và Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại quán cà phê Quốc A - Số 61 đường Nguyễn Văn C, phường Hòa Hiệp B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Lê Văn S và Nguyễn Minh T đã cùng với Lương Thanh H và Dương Thành T có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi cờ cá ngựa được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 650.000đ (*Sáu trăm năm mươi ngàn đồng*).

Bị cáo Lê Văn S đã bị Công an phường Hòa Hiệp B và bị cáo Nguyễn Minh T đã bị Công an quận Liên Chiểu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo S và T đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, biết rõ việc đánh bạc là tệ nạn xã hội mà Nhà nước đã nghiêm cấm, nhưng vẫn tụ tập lại cùng đánh bạc. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, chủ trương, chính sách của Nhà nước; làm gia tăng tệ nạn xã hội tại địa phương và gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh của xã hội nên cần xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy:

Bị cáo S là người rủ rê việc đánh bạc, bị cáo T là người vào trong quán lấy ra một bộ cờ cá ngựa để phục vụ việc chơi đánh bạc. Bị cáo S không mang theo tiền và thắng được số tiền 70.000đ (*Bảy mươi ngàn đồng*). Bị cáo T mang theo 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), sau 03 ván chơi còn số tiền 60.000đ (*Sáu mươi ngàn đồng*). Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo S mức hình phạt cao hơn bị cáo T.

Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 321 và Điều 35 Bộ luật Hình sự quyết định cho các bị cáo mức phạt tiền bổ sung, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo thành khẩn, thể hiện rõ sự ăn năn hối cải, ân hận về lỗi lầm của mình và mong muốn sửa chữa, cải tạo để trở thành người tốt. Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho các bị cáo. Riêng bị T từng có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Các bị cáo Lê Văn S và Nguyễn Minh T đều có nơi cư trú rõ ràng, xét không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, Hội đồng xét xử quyết định cho hai bị cáo mức án cải tạo không giam giữ, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu.

Xét, mặc dù trước đây bị cáo S có nghề nghiệp lái xe, nhưng hiện nay đã nghỉ việc, hiện đang làm bốc vác xi măng nhưng không thường xuyên; bị cáo T làm công nhân tại Khu công nghiệp Hòa K, làm việc chia ca; do đang ảnh hưởng của dịch Covid-19, thu

nhập không ổn định, đời sống khó khăn, bị cáo S có vợ đang mang thai tháng thứ 8 nên Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án của hai bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có Y kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với một bộ cờ cá ngựa, gồm: 01 bàn cá ngựa, 12 quân cờ cá ngựa, 01 chén sứ, 02 hạt lục giác bằng nhựa, trên các mặt của hạt lục giác này có khắc dấu chấm tròn, mỗi mặt được khắc từ một đến sáu dấu chấm tròn, là phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền dùng vào việc đánh bạc 650.000đ (*Sáu trăm năm mươi ngàn đồng*), Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

[8] Đối với Lương Thanh H và Dương Thành T có hành vi đánh bạc lần đầu, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, đã bị Công an quận Liên Chiểu xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) là có căn cứ.

Đối với anh Trần Quốc S, là chủ quán cà phê Quốc A, không có mặt tại thời điểm đánh bạc, giao cho con là Trần Quốc Y trông coi quán, nhưng đã đi ăn trưa tại quán cơm đối diện nên không biết việc đánh bạc. Đối với bộ cờ cá ngựa, anh Trần Quốc S khai sử dụng vào mục đích giải trí nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn S và Nguyễn Minh T phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ các khoản 1 và 3 Điều 321; các điểm i và s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn S 01 (*Một*) năm 03 (*Ba*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo S cho Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo Lê Văn S số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

- Căn cứ các khoản 1 và 3 Điều 321; các điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 01 (*Một*) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp B, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Minh T số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy một bộ cờ cá ngựa gồm: 01 bàn cá ngựa, 12 quân cờ cá ngựa, 01 chén sứ; 02 hạt lục giác bằng nhựa, trên các mặt của hạt lục giác này có khắc dấu chấm tròn, mỗi mặt được khắc từ một đến sáu dấu chấm tròn;

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 650.000đ (*Sáu trăm năm mươi ngàn đồng*).

(*Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 6 năm 2021*)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy

.